

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: ~~4895~~ 2013/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin
của Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quyết định số 1212/2012/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia đưa thông tin về cơ sở, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ: Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 301/TTr-STTTT ngày 06 tháng 5 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”.

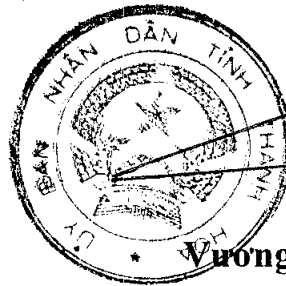
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1736/QĐ/1999/UB ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định quản lý Đài Truyền thanh cấp xã, phường, thị trấn và Quyết định 2756/2010/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định quản lý nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc các Sở; Trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Bộ Thông tin và Truyền thông;
 - Cục Kiểm tra Văn bản, Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Ủy viên UBND tỉnh;
 - Lưu: VX, VT.
- QĐ/2013/Ngọc VX/ 80b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Văn Việt

QUY ĐỊNH

**Tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin của Đài Truyền thanh
cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1835/2013/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Đài Truyền thanh cấp huyện) và Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Đài Truyền thanh cấp xã); cơ quan quản lý nhà nước về báo chí; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này nhằm quy định mô hình, cơ chế hoạt động, nội dung thông tin thực hiện trên sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Đài Truyền thanh cấp huyện chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp huyện, sự quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật của Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh.

2. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân cấp xã; quản lý Nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin; sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ thuật của Đài Truyền thanh cấp huyện.

3. Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã khi thực hiện các nội dung thông tin hoạt động mang tính chất báo chí phải thực hiện theo các quy định tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan về báo chí, bưu chính viễn thông, tần số vô tuyến điện.

4. Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã phải thông tin trung thực tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

Điều 4. Điều kiện hoạt động

Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã hoạt động phải có đủ các điều kiện sau đây:

1. Quyết định thành lập Đài Truyền thanh của cấp có thẩm quyền (Thực hiện theo Quyết định số 685/2007/QĐ-UBND ngày 02/3/2007 của UBND tỉnh);
2. Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do cơ quan quản lý Nhà nước về tần số cấp phép (*Khi sử dụng mạng truyền thanh vô tuyến*);
3. Có người chịu trách nhiệm về nội dung thông tin;
4. Có phương án bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin;
5. Có quy chế tổ chức hoạt động;
6. Đáp ứng nhu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động phát thanh: Phòng máy, tăng âm, loa, đài, máy thu âm...

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ NHIỆM VỤ, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Nhiệm vụ chung

1. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh bằng tiếng Việt và bằng các tiếng dân tộc trên hệ thống truyền thanh, thiết bị phát sóng phát thanh nhằm tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, các hoạt động tại cơ sở, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác an ninh trật tự. Phát hiện, biểu dương gương tốt, nhân tố mới; đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực xã hội khác.

2. Quản lý, vận hành các Đài phát lại truyền hình, Đài phát sóng phát thanh, truyền thanh trên địa bàn.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Tham gia các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức. Tổ chức hoạt động thi đua, khen thưởng theo hướng dẫn của ngành cấp trên.

4. Tham gia ý kiến với Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan chức năng để củng cố, mở rộng sự nghiệp truyền thanh, truyền hình trên địa bàn.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp ủy Đảng và Chính quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hình thức thông tin

1. Việc tổ chức tiếp âm, tiếp sóng, phát sóng và phát lại các chương trình Phát thanh - Truyền hình:

a) Đài Truyền thanh cấp huyện:

- Tổ chức tiếp âm, tiếp sóng các chương trình thời sự và các sự kiện lớn của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thanh Hóa;

- Thời gian phát sóng, tiếp âm, tiếp sóng, phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình trên sóng Đài Truyền thanh cấp huyện được thực hiện theo quy định của pháp luật, của Ủy ban nhân dân cấp huyện và hướng dẫn của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

b) Đài Truyền thanh cấp xã:

- Tổ chức tiếp âm các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài Truyền thanh cấp huyện.

- Tổ chức phát lại các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã theo hướng dẫn của Đài Truyền thanh cấp huyện và quy định của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình:

a) Đài Truyền thanh cấp huyện:

- Tổ chức sản xuất các chương trình để phát trên hệ thống truyền thanh và phát trên sóng FM Đài Truyền thanh cấp huyện.

- Cộng tác tin bài với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh để sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình, phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

b) Đài Truyền thanh cấp xã:

- Tổ chức sản xuất bản tin phát thanh để phát trên hệ thống Truyền thanh của xã và cộng tác tin bài với Đài Truyền thanh cấp huyện.

3. Quy trình tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình được thực hiện theo các quy định của Luật Báo chí, các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động báo chí và hướng dẫn của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Điều 7. Ký duyệt nội dung và chương trình

1. Đối với Đài Truyền thanh cấp huyện:

Trưởng Đài Truyền thanh cấp huyện (hoặc người được Trưởng Đài Truyền thanh cấp huyện ủy quyền) thực hiện việc kiểm tra nội dung và ký duyệt chương trình trước khi phát sóng đối với chương trình phát thanh do Đài sản xuất. Trưởng Đài (hoặc người được ủy quyền) phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp về nội dung thông tin đó.

2. Đối với Đài Truyền thanh cấp xã:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hoặc người được Ủy ban nhân dân xã phân công thực hiện việc kiểm tra nội dung và ký duyệt chương trình đối với các bản tin của địa phương trước khi phát trên hệ thống Truyền thanh cấp xã phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp về nội dung thông tin đó.

3. Nội dung các chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã sản xuất được thực hiện theo Điều 6 của Quy định này và phải được kiểm tra thông tin trước khi phát sóng. Người chịu trách nhiệm về nội dung thông tin phải ký xác nhận trên văn bản hoặc băng, đĩa ghi âm về nội dung chương trình trước khi phát sóng.

Điều 8. Lưu trữ thông tin

Việc thực hiện lưu trữ thông tin bằng văn bản của Đài Truyền thanh cấp huyện là một (01) năm và cấp xã trong thời gian sáu (06) tháng; băng băng, đĩa ghi âm đã được niêm phong trong thời gian mười lăm (15) ngày kể từ ngày phát sóng chương trình phát thanh do Đài sản xuất. Văn bản hoặc băng, đĩa ghi âm phải có chữ ký xác nhận của người kiểm duyệt mới đảm bảo tính hợp pháp.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Cơ cấu tổ chức

1. Đài Truyền thanh cấp huyện là đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế của Đài Truyền thanh cấp huyện là biên chế sự nghiệp, đảm bảo để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Số lượng biên chế của Đài Truyền thanh cấp huyện do Ủy

ban nhân dân cấp huyện quyết định trong tổng số biên chế sự nghiệp của huyện được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao hàng năm theo quy định của pháp luật.

Đài Truyền thanh cấp huyện có Trưởng Đài, Phó Trưởng Đài và bộ máy giúp việc. Trưởng Đài và Phó Trưởng Đài do Chủ tịch UBND cấp huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật. Trưởng Đài có trách nhiệm quản lý, sử dụng lao động, tài sản, ngân sách và nguồn thu hợp pháp khác; thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Đài Truyền thanh cấp xã có Trưởng Đài và 1 cán bộ không chuyên trách. Trưởng Đài Truyền thanh cấp xã do công chức văn hóa – xã hội kiêm nhiệm.

3. Chế độ, chính sách của cán bộ Đài truyền thanh cấp xã thực hiện theo Nghị định 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã được bố trí trong dự toán hàng năm do cấp có thẩm quyền quy định.

2. Đối với Đài Truyền thanh cấp huyện, kinh phí thực hiện trong nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm cho sự nghiệp truyền thanh địa phương, đảm bảo chi theo đúng Luật Ngân sách nhà nước. Các hoạt động phát sinh, mua sắm bổ sung trang thiết bị phải có báo cáo bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Vận dụng, huy động nguồn xã hội hóa và nguồn thu từ dịch vụ công trong quá trình tổ chức hoạt động để tái đầu tư, đổi mới và làm phong phú thêm các nội dung chương trình.

3. Đối với Đài xã, nguồn kinh phí trong định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương cấp hàng năm được sử dụng chi cho các hoạt động thường xuyên của Đài, chi mua sắm, sửa chữa nhỏ phục vụ cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ trong năm.

Việc sửa chữa lớn hoặc mua sắm thay thế trang thiết bị vượt quá khả năng thì UBND cấp xã dự toán kinh phí gửi Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh và Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước và các nội dung thông tin mang tính báo chí, tần số vô tuyến điện đối với các Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền của Đài Truyền thanh đảm bảo để các thông tin đăng tải trên Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Luật Báo chí.

3. Hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

4. Chủ trì, phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về nội dung thông tin mang tính báo chí và tần số vô tuyến điện theo Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí, Luật Bưu chính - Viễn thông, Luật Tần số vô tuyến điện.

5. Hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch và nguồn kinh phí tập huấn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, để nâng cao kỹ năng viết, biên tập chương trình cho đội ngũ làm công tác truyền thanh cơ sở.

6. Chủ trì triển khai và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

7. Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư trang thiết bị kỹ thuật theo chương trình phát triển phát thanh, truyền hình của hệ thống Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, chỉ tiêu định mức biên chế và cán bộ không chuyên trách đối với Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, tổng hợp quá trình triển khai việc bố trí nhân lực cho sự nghiệp truyền thanh của các huyện, nhất là nhân lực và chế độ cho cán bộ truyền thanh cấp xã.

Điều 13. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm các chương trình, dự án lĩnh vực thông tin và truyền thông trên cơ sở kế hoạch được duyệt.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm chi cho sự nghiệp phát thanh, truyền hình. Chỉ đạo, kiểm tra Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện về chuyên môn nghiệp vụ việc sử dụng ngân sách chi cho hoạt động truyền thanh cấp xã theo đúng quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

1. Tổ chức hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ phát thanh, truyền hình cho Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã để đổi mới và nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình.

2. Hướng dẫn Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã xây dựng khung chương trình; lịch tiếp âm, tiếp sóng và phát lại các chương trình phát thanh, truyền hình đảm bảo theo quy định.

3. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ của Trường Đài Truyền thanh cấp huyện để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quản lý trực tiếp và toàn diện hoạt động của Đài Truyền thanh cấp huyện.

2. Xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp huyện; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tuyển chọn và bổ nhiệm nhân lực phụ trách hoạt động truyền thanh, xây dựng quy chế hoạt động, cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của Đài truyền thanh xã;

3. Chỉ đạo, định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh các cấp; chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng tham mưu, quản lý Nhà nước đối với hệ thống Đài Truyền thanh trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

4. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiến tới chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 17. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn.
2. Phối hợp với Ban Tuyên giáo cùng cấp định hướng thông tin tuyên truyền, theo dõi, hướng dẫn hoạt động đối với Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã.
3. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ các Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã.
4. Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các Đài Truyền thanh trên địa bàn quản lý.
5. Đề xuất với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các Đài Truyền thanh trên địa bàn quản lý khi vượt quá thẩm quyền quy định.
6. Đề xuất các cấp tặng danh hiệu thi đua khen thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động truyền thanh theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng.
7. Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện kiểm tra, rà soát cơ cấu nhân sự, chế độ chính sách cán bộ Đài Truyền thanh cấp xã.
8. Quản lý, đánh giá, báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn cho Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý trực tiếp và toàn diện hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.
2. Chỉ đạo, định hướng nội dung thông tin trên Đài Truyền thanh cấp xã. Bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực để quản lý, điều hành hoạt động và các trang thiết bị kỹ thuật của Đài Truyền thanh theo các quy định đã ban hành.
3. Đảm bảo chi đúng, chi đủ nguồn kinh phí hàng năm chi cho hoạt động truyền thanh theo kinh phí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương V

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức triển khai và thực hiện hoạt động truyền thanh cơ sở sẽ được cấp có thẩm quyền khen thưởng trên cơ sở Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định hướng dẫn thi hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen và tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức hoạt động truyền thanh cơ sở;

Sở Thông tin và Truyền thông tặng giấy khen và tiền thưởng cho những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước và tổ chức hoạt động truyền thanh cơ sở. Đề xuất với Bộ Thông tin và Truyền thông khen thưởng cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức hoạt động truyền thanh.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về nội dung thông tin tại Quy định này và Điều 10 của Luật Báo chí thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm của tổ chức, cá nhân sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan, thực hiện chế độ báo cáo 06 tháng, 01 năm với Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; Đài Truyền thanh cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, triển khai thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, yêu cầu các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Văn Việt